

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đình Thanh

Ông Đặng Văn Ý

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Út - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 35/2019/QĐST - HC ngày 24 tháng 9 năm 2019.

Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu đã căn cứ vào Điều 42 Luật Khiếu nại năm 2011; Điểm a Khoản 2 Điều 104 Luật Tổ tụng Hành chính năm 2010; Điểm a Khoản 2 Điều 116, Điểm g Khoản 1 Điều 143, Điều 144, khoản Điều 165 Luật Tổ tụng Hành chính năm 2015; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTNQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc “Khởi kiện Quyết định số 2446/QĐ-UBND ngày 31/10/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B về việc xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với căn nhà số 53/27 đường L, Phường 7, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu”, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1955; Địa chỉ: Số 26 N, khóm T1, phường X, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Phương H, sinh năm 1957; Địa chỉ: 93/1028C đường L1, Phường 6, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh .

- *Người bị kiện:* Chủ tịch UBND tỉnh B;

Địa chỉ: Số 01 đường P, phường P1, thành phố B1, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:

1. Ông Tạ Quốc T1- Giám đốc Sở xây dựng tỉnh B;

2. Ông Khải Quốc B2- Trưởng phòng Quản lý nhà và Phát triển thị trường bất động sản, Sở xây dựng tỉnh B.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Mai Thanh H1, sinh năm 1960; Địa chỉ: 53/27 đường L, Phường 7, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Bà Đỗ Thị L2, sinh năm 1965; Địa chỉ: 53/27 đường L, Phường 7, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đỗ Thị L2 là: Ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1953; Địa chỉ: 60/17 đường L3, Phường 4, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị Kim H2, sinh năm 1962; Cùng địa chỉ: Số 26 N, khóm T1, phường X, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Phương H, sinh năm 1957; Địa chỉ: 93/1028C đường L1, Phường 6, Quận G, thành phố Hồ Chí Minh.

Tại đơn kháng cáo ngày 26/9/2019, ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Phương H đại diện theo ủy quyền của ông T cùng đứng đơn kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 35/2019/QĐST - HC ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 35/2019/QĐST - HC ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

XÉT THẤY:

[1] Quyết định số 2446/QĐ-UBND ngày 31/10/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với căn nhà số 53/27 đường L, Phường 7, thành phố V (gọi tắt Quyết định 2446).

[2] Tại Biên bản đối thoại ngày 24/5/2019 tại Tòa án cấp sơ thẩm thì bà Nguyễn Thị Phương H là người được ông T ủy quyền công nhận đã nhận được Quyết định số 2446 cùng trong năm 2011, gia đình không đi khởi kiện mà đi khiếu nại liên tục.

Tại phiên tòa ở Tòa án cấp sơ thẩm ngày 24/9/2019 ông T và bà H công nhận đã nhận được Quyết định số 2446 trong năm 2011 nhưng không khởi kiện, mà chỉ khiếu nại liên tục.

Tại phiên họp phúc thẩm, bà H công nhận đã nhận được Quyết định số 2446 trong năm 2011.

[3] Như vậy ông T đã nhận được Quyết định số 2446 trong năm 2011. Sau khi nhận được Quyết định 2446, ông T không khiếu nại.

Tại Điều 42 Luật Khiếu nại năm 2011 qui định về quyền Khởi kiện vụ án hành chính như sau: *Hết thời hạn giải quyết khiếu nại quy định tại Điều 37 của Luật này mà khiếu nại không được giải quyết hoặc người khiếu nại không đồng*

ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần hai thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Thực tế không có sự kiện bất khả kháng hoặc sự kiện khách quan nào cản trở việc khởi kiện của ông T tại Tòa án.

Tại điểm a Khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính năm 2015 quy định thời hiệu khởi kiện là 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính.

[4] Ngày 20/02/2019, ông T mới có Đơn khởi kiện tại Tòa án đối với Quyết định số 2446 nêu trên đã hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

Tòa án cấp sơ thẩm ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 35/2019/QĐST - HC ngày 24 tháng 9 năm 2019 do thời hiệu khởi kiện đã hết là đúng pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông T, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 35/2019/QĐST - HC ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu như đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp đề nghị.

Căn cứ vào Điều 243 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Phương H đại diện theo ủy quyền của ông T.

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 35/2019/QĐST - HC ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. Ông Nguyễn Thành T được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu
- Cục THADS tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;
- NKK (1);
- NBK (1);
- NLQ (3);
- Lưu (5) 18b (QĐ - NTT)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký tên và đóng dấu)**

Đinh Ngọc Thu Hương

